

# TIẾT 62.

# CHIẾU DỜI ĐÔ

LÝ CÔNG UẨN



# HOẠT ĐỘNG 1

## KHỞI ĐỘNG





# Cố đô Hoa Lư





# Cố đô Hoa Lư

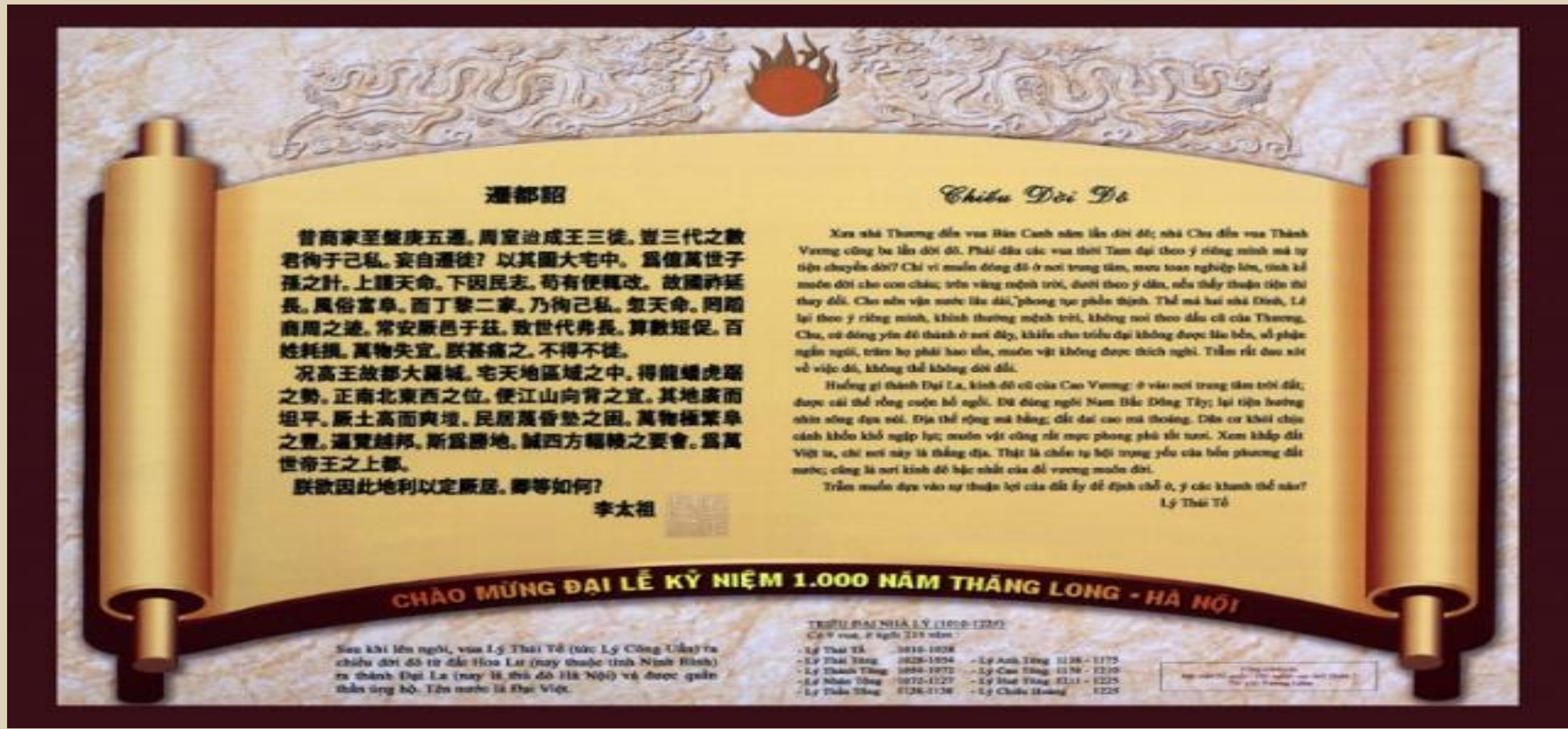






**Hoàng thành Thăng Long (Đại La)**





遷都詔

Châu Dời Đô

昔高宗至盤庚五遷，周室治成王三徙，豈三代之數君徇于己私，妄自遷徙？以其國大宅中，爲億萬世子孫之計，上讓天命，下因民志，苟有便輒改，故國祚延長，風俗富阜，而丁黎二家，乃徇己私，忽天命，罔蹈商周之迹，常安厥邑于茲，致世代弗長，算數短促，百姓耗損，萬物失宜，朕甚痛之，不得不徙。

Xưa nhà Thương dời vua Bàn Canh năm lần dời đô; nhà Chu dời vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải dời các vua thời Tam đại theo ý riêng mình mà tự tiện chuyển đô? Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên vận nước lâu dài, phong tục giàu thịnh. Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Thương, Chu, cứ đóng yên đô thành ở nơi đây, khiến cho triều đại không được lâu bền, số phận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Tôi rất đau xót về việc đó, không thể không dời đô.

况高王故都大羅城，宅天地區域之中，得龍蟠虎踞之勢，正南北東西之位，便江山向背之宜，其地廣而坦平，厥土高而爽垲，民居藎昏墊之困，萬物極繁阜之豐，遷覽越邦，斯爲勝地，誠四方輻輳之要會，爲萬世帝王之上都。

Hướng gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương; ở vào nơi trung tâm trời đất; được cái thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi Nam Bắc Đông Tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi. Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

朕欲因此地利以定厥居，卿等如何？

Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở, ý các khanh thế nào? Lý Thái Tổ

李太祖

李 Thái Tổ

CHÀO MỪNG ĐẠI LỄ KỶ NIỆM 1.000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI

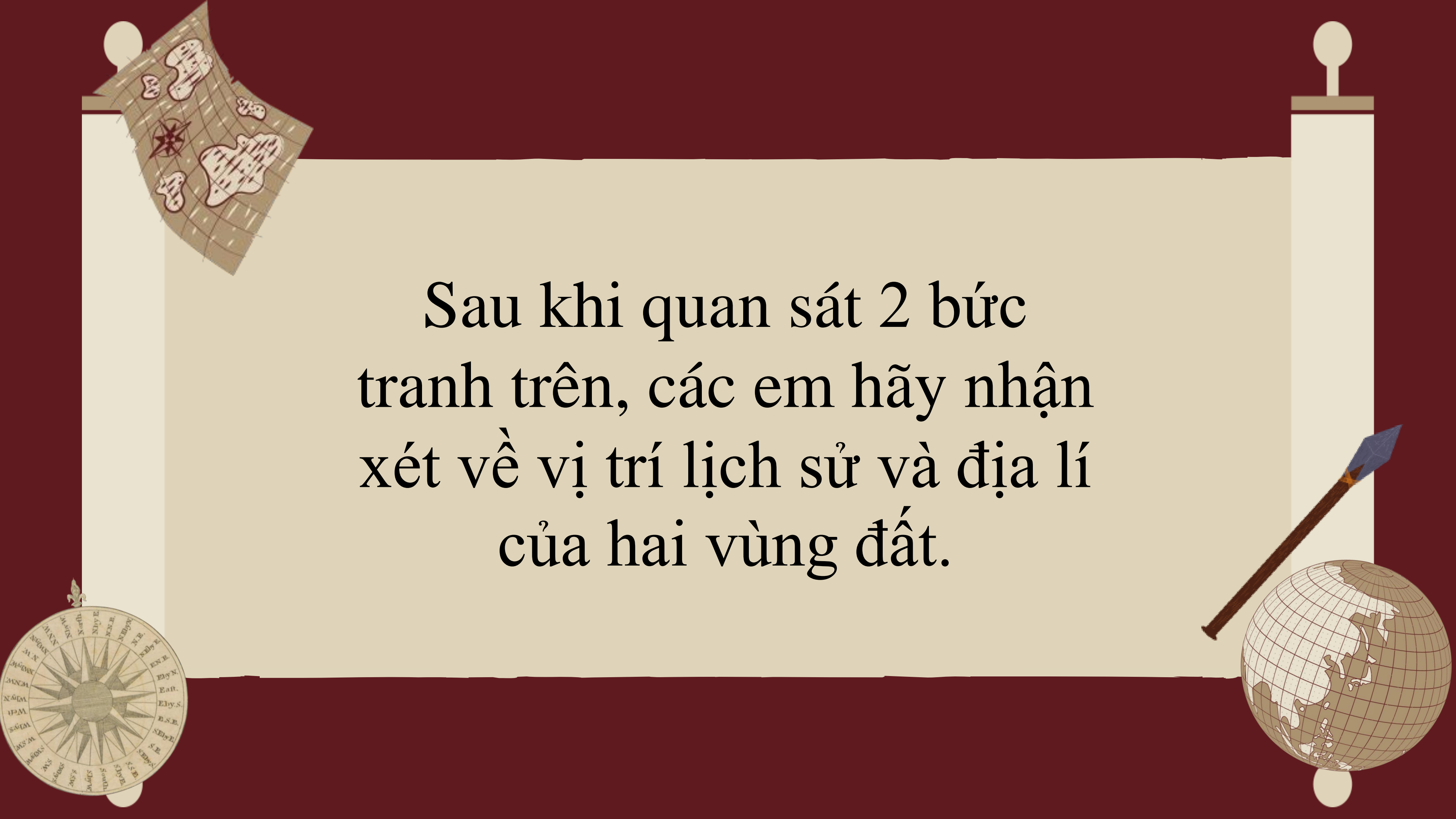
Sau khi lên ngôi, vua Lý Thái Tổ (tức Lý Công Uẩn) ra chiếu dời đô từ đất Hoa Lư (nay thuộc tỉnh Ninh Bình) ra thành Đại La (nay là thủ đô Hà Nội) và được quần thần ủng hộ. Tên nước là Đại Việt.

TRƯỜNG ĐẠI NHÀ LÝ (1009-1307)

- Cả 9 vua, ở ngôi 229 năm.
- Lý Thái Tổ 1009-1016
- Lý Thái Tông 1028-1054
- Lý Nhân Tông 1072-1127
- Lý Thánh Tông 1055-1072
- Lý Anh Tông 1138-1175
- Lý Cao Tông 1178-1210
- Lý Huệ Tông 1211-1225
- Lý Chiêu Hoàng 1225



Hoàng thành Thăng Long (Đại La)



Sau khi quan sát 2 bức tranh trên, các em hãy nhận xét về vị trí lịch sử và địa lí của hai vùng đất.

# HOẠT ĐỘNG 2

## HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

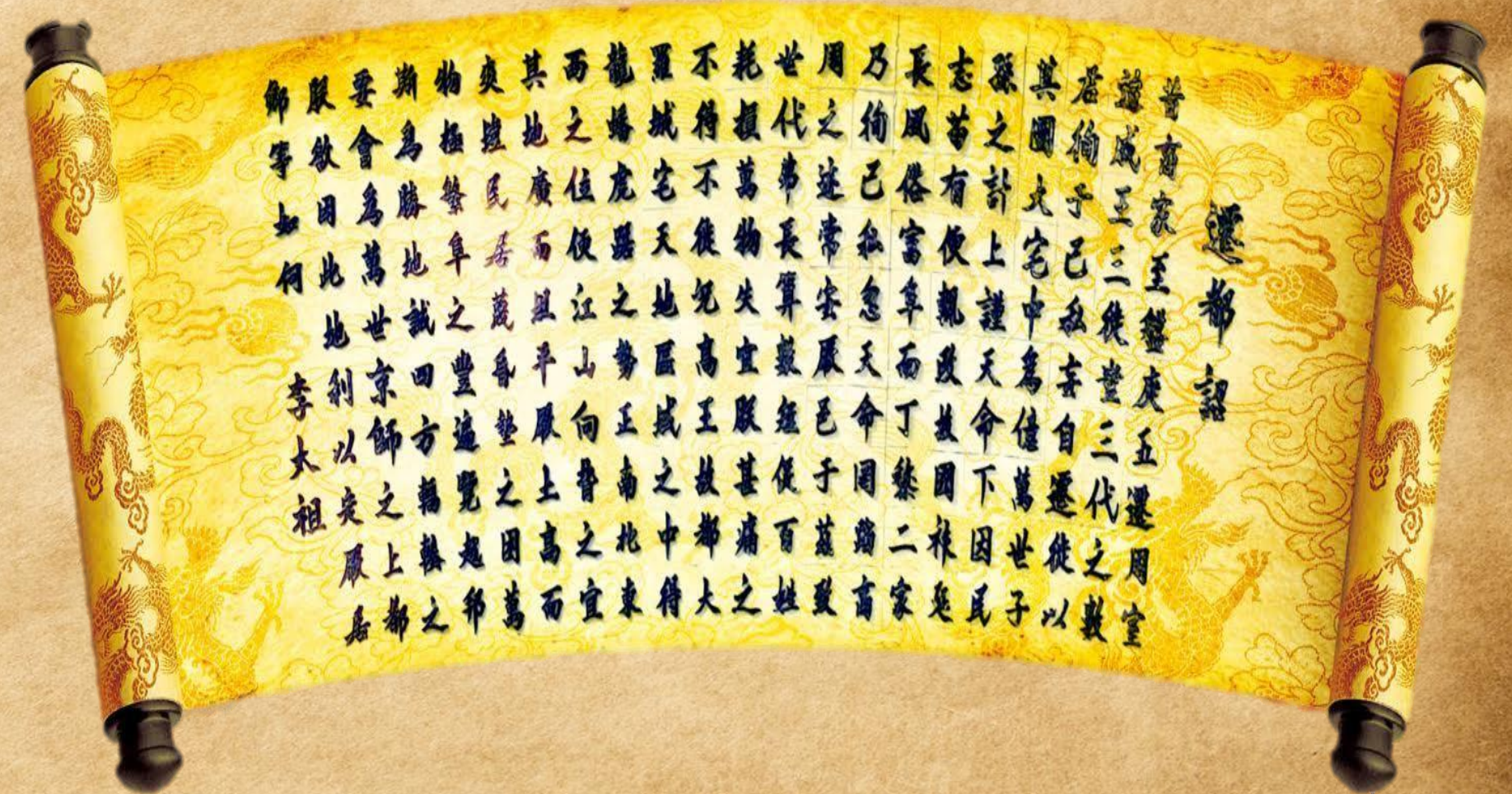


# Phiếu học tập số 01

Yêu cầu	Trả lời
(1) Văn bản phản ánh sự kiện	
(2) Đặc điểm của thể chiếu	
(3) Luận đề	
(4) Bố cục- Luận điểm	
(5) Đối tượng thuyết phục	

## I. ĐỌC- TÌM HIỂU CHUNG

### 1. Đọc, tìm hiểu từ khó



## 2. Tìm hiểu chung về văn bản

### a. Tác giả

Lý Công Uẩn (974-1028), quê ở Bắc Ninh. Ông nổi tiếng là một nhà vua thông minh nhân ái có trí lớn và lập được nhiều chiến công hiển hách. Khi vua Lê Ngọa Triều băng hà, ông được triều thần tôn lên làm vua, xưng là Lý Thái Tổ, lấy niên hiệu là Thuận Thiên.





LÝ  
CÔNG  
UẨN

**Lý Công Uẩn tức vua Lý Thái Tổ sinh năm 974 mất năm 1028. Ông là vị Hoàng đế sáng lập ra nhà Lý trong lịch sử Việt Nam. Năm 1010, vua Lý Thái Tổ viết Chiếu dời đô để hỏi ý kiến quần thần và quyết định dời đô ra thành Đại La sau đổi tên thành Kinh đô Thăng Long.**

## b. Tìm hiểu chung về văn bản

- **Bối cảnh lịch sử:**  
“*Chiếu dời đô*” viết về sự kiện vua Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La năm Canh Tuất, niên hiệu Thuận Thiên thứ nhất (1010).



# Đặc điểm cơ bản của thể chiếu

- ★ Thể chiếu- nghị luận xã hội thời trung đại.
- ★ Chiếu là một thể văn do **vua chúa dùng để ban bố mệnh lệnh xuống thần dân.**
- ★ **Mục đích:** công bố những chủ trương, đường lối nhiệm vụ mà vua, triều đình nêu ra và **yêu cầu** thần dân thực hiện.
- ★ **Hình thức:** văn xuôi, văn vần hoặc văn biền ngẫu; được đón nhận trang trọng.





**Luận đề:** Quyết định dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La (Thể hiện ở nhan đề).

# Bố cục- luận điểm

**Phần 1:** từ đầu đến “*phong tục phồn thịnh*”  
=> **Luận điểm 1:** Việc dời đô là chuyện đã diễn ra và mang lại kết quả tốt đẹp.

+ **Phần 2:** tiếp theo đến “*không thể không dời đô*”  
=> **Luận điểm 2:** Việc hai nhà Đinh, Lê cứ đóng yên đô ở Hoa Lư gây đã ra nhiều tác hại.

**Phần 3:** Phần còn lại: =>  
**Luận điểm 3:** Chọn thành Đại La là đất tốt để làm kinh đô của đất nước.



**Đối tượng thuyết phục: quân thần (thực tế lực lượng bảo thủ vẫn đang chống đối lại triều Lý ở Hoa Lư).**

## **II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN**

### **1. Cách thuyết phục của tác giả trong bài chiếu**

**a. Việc dời đô là cần thiết**



## Phiếu học tập số 02

Tìm hiểu lí do phải dời đô			
	Bằng chứng khách quan	Lí lẽ	Nhận xét về nghệ thuật lập luận và lí do phải dời đô
<b>Phần 1:</b> từ đầu đến “ <i>phong tục phồn thịnh</i> ”- <b>Nhóm 1,2</b>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<b>Phần 2:</b> tiếp đến “ <i>không thể không dời đô</i> ”- <b>Nhóm 3,4</b>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>



# \* Soi vào sử sách- tiền đề cho lập luận

## Bằng chứng khách quan

Lý Công Uẩn đưa ra các bằng chứng về việc các triều đại trong lịch sử đã tiến hành việc dời đô: vua Bàn Canh nhà Thương năm lần, vua Thành Vương nhà Chu ba lần.

## Lí lẽ

*“Mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu”*  
=> việc dời đô là vì lợi ích chung của quốc gia, nhân dân

*“Trên theo mệnh trời, dưới theo ý dân”* => việc dời đô vừa phù hợp quy luật khách quan, vừa theo nguyện vọng của nhân dân.



# \* Soi vào thực tiễn

## - Bằng chứng thực tiễn

+ Hai nhà Đinh Lê cứ đóng yên đô ở nơi đây (Hoa Lư), chứng tỏ thế và lực của hai triều đại không đủ mạnh để ra nơi đồng bằng, đất phẳng, nơi trung tâm của đất nước mà vẫn còn dựa vào địa thế núi rừng hiểm trở.

+ Hậu quả: số phận của hai nhà Đinh Lê đều “*ngẩn ngủi, trăm họ hao tổn, muôn vật không được thích nghi*”.

## - Lí lẽ

+ Kinh đô Hoa Lư không còn phù hợp với thế và lực của đất nước.

+ Việc hai nhà Đinh Lê cát cứ, không chịu dời đô đã gây nhiều tác hại cho nhân dân



## Nhận xét

- Bằng chứng cụ thể, đúng đắn, lí lẽ thuyết phục, câu văn biên ngẫu nhịp nhàng, phép đối.
- Quan điểm rõ ràng, tích cực, đặt quyền lợi của đất nước, nhân dân lên trên.



## b. Lợi thế của thành Đại La

### Phiếu học tập số 03

**Tìm hiểu về lí do chọn thành Đại La để chọn làm kinh đô của đất nước**

Bằng chứng	Lí lẽ	Nhận xét về sức thuyết phục và ý nghĩa của việc chọn Đại La là kinh đô
.....	..... .....	..... .....

# Bằng chứng

01

**Về lịch sử:** Đây là kinh đô cũ của Cao Vương, thời Đường nơi đây được chọn làm thủ phủ của chính quyền cai trị.

02

**Về vị thế địa lí:** ở nơi trung tâm đất trời, mở bốn phương, có núi, có sông “*Rông cuộn hồ ngòi, đứng ngòi nam, bắc, đông, lại tiện hướng nhìn sông dựa núi*”; đất đai rộng, bằng phẳng, cao thoáng, thoát khỏi cảnh lụt lội.

03

**Về vị thế chính trị, văn hóa:** là nơi dân cư đông đúc “*chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương*”, là mảnh đất có điều kiện sinh sông phát triển “*muôn vật cùng rất mực phong phú tốt tươi*”

Lí lẽ: về tất cả mọi mặt, thành Đại La là đất tốt để đóng đô “*Xem khắp đất Việt ta chỉ có nơi này là thẳng địa.*” “*...là kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời*”



# Nhận xét



Bằng chứng cụ thể, chính xác, toàn diện nhiều mặt.

Lí lẽ xác đáng, trình tự lập luận rất chặt chẽ.

Câu văn biến ngẫu ngắn gọn, phép đối hài hào, giàu nhịp điệu, âm hưởng trang trọng.

## 2. Yếu tố biểu cảm trong bài chiếu

### Phiếu học tập số 04

Tìm hiểu về yếu tố biểu cảm trong văn bản *Chiếu dời đô*

Câu văn thể hiện cảm xúc	Vị trí của yếu tố biểu cảm	Tác dụng trong luận	Nhận xét về thái độ, tình cảm của Lý Công Uẩn
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....



- **Vị trí và biểu hiện của yếu tố biểu cảm**

+ *“Trẫm rất đau xót về việc đó không thể không dõng dõng.”*

+ *“Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi ấy để định chỗ ở các khanh nghĩ thế nào?”*



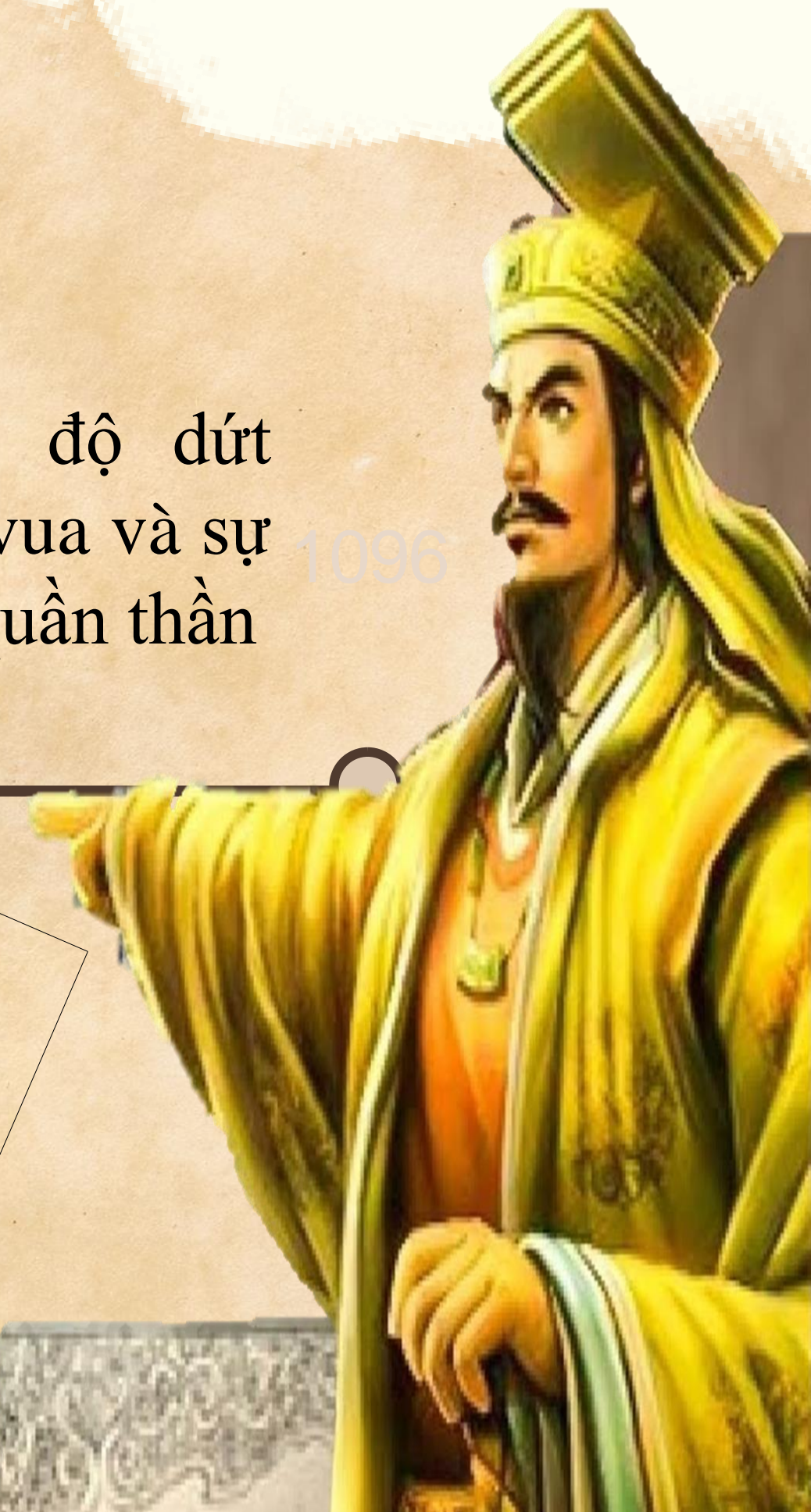
# Hiệu quả lập luận

1010 Tạo ta tính chất đối thoại, trao đổi với thái độ cầu thị, dân chủ, hợp tình, hợp .

1010 1096 Thể hiện thái độ dứt khoát của nhà vua và sự tin tưởng vào quần thần

Kết hợp yếu tố biểu cảm để làm tăng tính thuyết phục, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa lí và tình.

1010 1010 Thể hiện thái độ nhã nhặn, tình cảm cùng quần thần, việc dời đô là việc lớn để mang ra trao đổi để đi đến tiếng nói chung.



# III. TỔNG KẾT



## 1. Nghệ thuật

- Lập luận chặt chẽ, lời lẽ trang trọng.
- Bằng chứng cụ thể, chính xác và đã được kiểm nghiệm qua thực tế.
- Sự kết hợp giữa lí lẽ và tình cảm tạo sức thuyết phục cao cho bài chiếu.
- Câu văn biến ngẫu ngẫu gọn, chuẩn mực, hài hòa

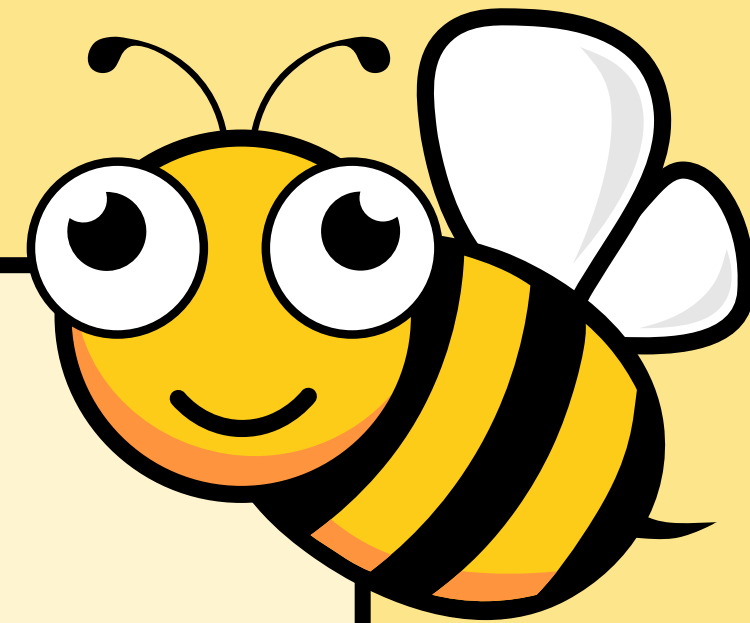
A circular portrait of Lý Công Uẩn, the founder of the Đinh dynasty, wearing a red robe with yellow trim and a black crown with gold tassels. The portrait is set against a dark green background and is surrounded by a decorative, scalloped gold border.

## 2. Nội dung

- Bài chiếu phản ánh khát vọng của nhân dân về một đất nước độc lập, thống nhất và ý chí độc lập tự cường của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh

- Tình yêu nước, thương dân, tầm nhìn chiến lược, tư tưởng chính trị sáng suốt của Lý Công Uẩn.

**AI NHANH  
HƠN**



**01**

**02**

**03**

**04**



**05**

**06**

**07**

**08**

**09**



Quay lại



*Câu 1: Chiếu dời đô* được viết theo phương thức biểu đạt chính nào ?

A. Tự sự

C. Thuyết minh

B. Biểu cảm

D. Nghị luận

D. Nghị luận



Quay lại

X

Câu 2: Ý nào nói đúng nhất mục đích của thể chiếu?

A. Giải bày tình cảm của người viết.

B. Kêu gọi, cổ vũ mọi người hăng hái chiến đấu tiêu diệt kẻ thù.

C. Miêu tả phong cảnh, kể sự việc.

D. Ban bố mệnh lệnh của nhà vua.

D. Ban bố mệnh lệnh của nhà vua.



Quay lại



Câu 3: Chiều dài đô được viết năm nào ?

- A. 1010
- B. 958
- C. 1789
- D. 1858

A. 1010

Quay lại

**Xâu 4:** Đâu phải là đặc điểm của thành Đại La?

- A. Ở vào nơi trung tâm của trời đất, được cái thế rồng cuộn, hổ ngồi.
- B. Đã đúng ngôi nam bắc đông tây, lại tiện hướng nhìn sông, dựa núi.
- C. Địa thế rộng mà bằng, đất đai cao mà lại thoáng, dân cư đông đúc, đầu mối giao lưu của đất nước.
- D. Vùng núi rừng hiểm trở, thấp trũng, hay ngập lụt.

D. Vùng núi rừng hiểm trở, thấp trũng,  
hay ngập lụt.



Quay lại



**Câu 5:** Dòng nào nói đúng nhất ý nghĩa của câu X  
“*Trẫm rất đau xót về việc đó, không thể không dời dỗi*”.

- A. Phủ định sự cần thiết của việc dời dỗi.
- B. Khẳng định sự đau xót của nhà vua trước việc phải dời dỗi.
- C. Khẳng định sự cần thiết phải dời dỗi kinh đô.
- D. Khẳng định lòng yêu nước của nhà vua.

C. Khẳng định sự cần thiết phải dời dỗi kinh đô.

Quay lại

X

**Câu 6:** Nhận định nào nói đúng nhất ý nghĩa của câu: *‘Thế mà hai nhà Đinh, .....muôn vật không được thích nghi’?*

- A. Nhân mạnh cảnh điều đúng của nhân dân ta dưới thời Đinh, Lê.
- B. Khẳng định việc đóng đô ở vùng núi Hoa Lư của hai nhà Đinh, Lê là không còn thích hợp.
- C. Phủ định công lao của hai triều Đinh, Lê.
- D. Cả A, B và C đều sai.

B. Khẳng định việc đóng đô ở vùng núi Hoa Lư của hai nhà Đinh, Lê là không còn thích hợp.



Quay lại



**Câu 7:** Câu văn nào dưới đây là yếu tố biểu cảm?

- A. Phải đâu các vua thời Tam đại theo ý riêng mình mà tự ý chuyển dời?
- B. Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở.
- C. Trẫm rất đau xót về việc đó, không thể không dời đổi.
- D. Thật là chốn tụ hội trọng yếu cuat bốn phương đất nước, cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

C. Trẫm rất đau xót về việc đó,  
không thể không dời đổi.



Quay lại

X

**Chúc mừng  
em!!!**



Quay lại



**Câu 9:** Từ nào có thể thay thế từ “*mưu toan*” trong cụm từ “*mưu toan nghiệp lớn*” ?

A. mưu sinh

C. mưu hại

B. âm mưu

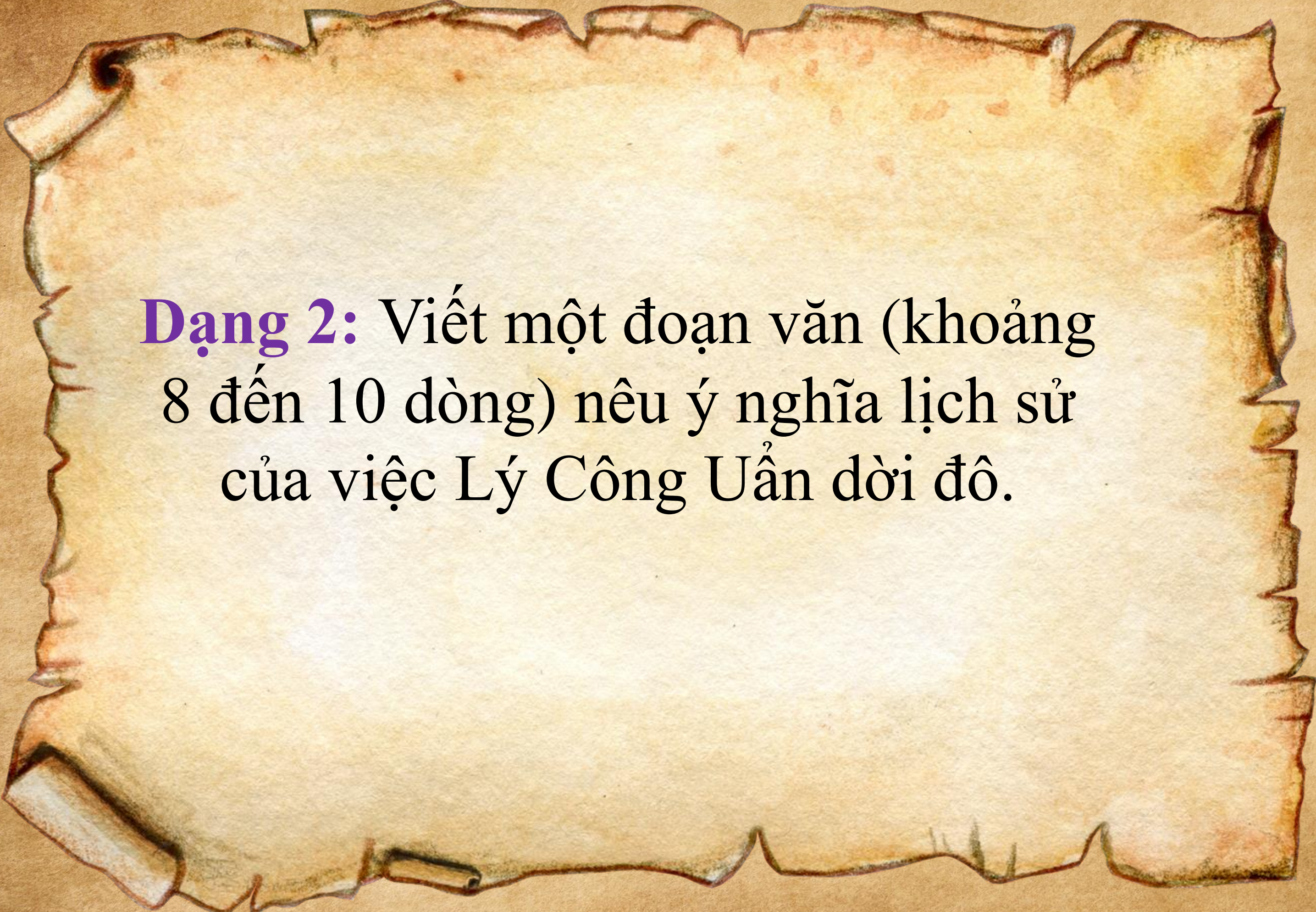
D. mưu tính

D. mưu tính



# HOẠT ĐỘNG 4 VẬN DỤNG





**Dạng 2:** Viết một đoạn văn (khoảng 8 đến 10 dòng) nêu ý nghĩa lịch sử của việc Lý Công Uẩn dời đô.

# Rubric đánh giá đoạn văn

Tiêu chí	Mô tả tiêu chí	Điểm
<b>Hình thức</b>	- Đảm bảo hình thức và dung lượng của đoạn văn (khoảng 8 đến 10 dòng)	<b>0,5</b>
	- Không đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng của đoạn văn	<b>0</b>
<b>Nội dung</b>	Nêu hiểu biết của bản thân về ý nghĩa lịch sử của việc Lý Công Uẩn dời đô.	
	Giới thiệu vắn tắt “ <i>Chiếu dời đô</i> ” phản ánh sự kiện lịch sử trọng đại của dân tộc việc Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư lên thành Đại La.	<b>2</b>
	Trình bày gọn hiểu biết của bản thân về ý nghĩa lịch sử của việc Lý Công Uẩn dời đô.	<b>6</b>
<b>Chính tả, ngữ pháp</b>	Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	<b>0,5</b>
<b>Sáng tạo</b>	Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề; có cách diễn đạt mới mẻ, phối hợp các phương thức biểu đạt,...	<b>1,0</b>



**Thank you!!!**

